

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 28/2024/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 11 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Nghị quyết danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất
năm 2025 tỉnh Đồng Nai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 22**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số
31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số
29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6
năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Xét Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Đồng Nai về dự thảo Nghị quyết danh mục công trình, dự án phải
thu hồi đất năm 2025 tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số 811/BC-BKTNS ngày
05 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý
kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua danh mục 27 công trình, dự án phải thu hồi
đất năm 2025 tỉnh Đồng Nai với tổng diện tích thu hồi đất là 172,15 ha.

(Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Nghị
quyết này, định kỳ hàng năm đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Hội đồng
nhân dân tỉnh theo quy định.

Đối với 02 công trình năng lượng điện: Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND
huyện Long Thành, Định Quán, các sở ngành liên quan và chủ đầu tư theo chức
năng nhiệm vụ khẩn trương lập, trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy

hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2030; phê duyệt chủ trương đầu tư và chỉ thực hiện công tác thu hồi đất khi đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 80 Luật Đất đai 2024.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các công trình, dự án đảm bảo việc sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Quá trình triển khai thực hiện thu hồi đất thực hiện dự án có liên quan đến quyền và lợi ích của người dân, đề nghị thực hiện đảm bảo đúng quy trình, dân chủ, công khai và có sự giám sát chặt chẽ, tránh tình trạng người dân khiếu nại, tố cáo; thực hiện công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận và tham gia hưởng ứng tích cực của nhân dân.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 12 năm 2024. *phuoc*

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính Phủ;
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Vụ Pháp chế Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Thành ủy, huyện ủy, HĐND, UBND cấp huyện;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, PCTHĐND.



CHỦ TỊCH

Thái Bảo



PHỤ LỤC

Đanh mục công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2025 tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thành phố	Diện tích dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi đất (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Giáo xứ Long Bình	Long Bình	Biên Hòa	0,33	0,33
2	Cơ sở Hóa An (Giáo xứ Hóa An)	Hóa An	Biên Hòa	0,27	0,27
3	Thiền viện Duy Lực	An Hòa	Biên Hòa	0,20	0,20
4	Xây dựng Trung tâm chính trị huyện Cẩm Mỹ	Long Giao	Cẩm Mỹ	0,78	0,78
5	Đường Điều Cải (đoạn từ đường Trần Phú đến đường Thác Mai)	thị trấn Định Quán	Định Quán	1,30	1,30
6	Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Chí Thanh	thị trấn Định Quán	Định Quán	1,00	1,00
7	Trường Mầm non Sao Mai	Gia Canh	Định Quán	1,15	1,15
8	Trường tiểu học và trung học cơ sở Huỳnh Văn Nghệ	Thanh Sơn	Định Quán	1,24	1,24
9	Khu tái định cư xã Phú Túc	Phú Túc	Định Quán	5,50	5,50
10	Khu tái định cư Lý Thái Tổ (mở rộng)	thị trấn Định Quán	Định Quán	4,90	4,90
11	Đường dây 220kVA Định Quán - Định Quán 2 (cải tạo, nâng tiết diện dây)	Các xã	Định Quán	0,60	0,60
12	Đường dây 220KV Nhơn Trạch 3 - Trạm biến áp 500KV Long Thành	Tam An; An Phước	Long Thành	0,25	0,25
13	Khu dân cư theo quy hoạch tại xã Phú Hữu của Công ty Cổ phần Phú Hữu Gia	Phú Hữu	Nhơn Trạch	56,00	37,00
14	Nâng cấp trường tiểu học Phú Lâm	Phú Lâm	Tân Phú	0,07	0,07
15	Chùa Nhất Pháp	Hung Lộc	Thống Nhất	1,20	1,20
16	Trung tâm hành chính thị trấn Dầu Giây	thị trấn Dầu Giây	Thống Nhất	5,00	5,00
17	Xây dựng văn phòng ấp Ngô Quyền	Bàu Hàm 2	Thống Nhất	0,07	0,07
18	Hạ tầng Khu dân cư phục vụ tái định cư B1 xã Hưng Lộc, thị trấn Dầu Giây	xã Hưng Lộc; thị trấn Dầu Giây	Thống Nhất	13,21	13,21
19	Hạ tầng Khu dân cư phục vụ tái định cư giai đoạn 2 xã Hưng Lộc	Hung Lộc	Thống Nhất	9,28	9,28
20	Chi hội Tin lành Phú Lý	Phú Lý	Vĩnh Cửu	0,07	0,07
21	Mỏ đá Thiện Tân 5	Thiện Tân	Vĩnh Cửu	16,42	16,42
22	Mỏ đá Thiện Tân 9	Thiện Tân	Vĩnh Cửu	30,80	30,80
23	Mỏ đá Thiện Tân 3	Thiện Tân	Vĩnh Cửu	16,17	16,17
24	Thiện Tân 4	Thiện Tân	Vĩnh Cửu	33,57	14,30
25	Thiện Tân 7	Thiện Tân	Vĩnh Cửu	12,26	6,50
26	Thiện Tân 1	Thiện Tân	Vĩnh Cửu	34,00	4,44
27	Xây dựng trạm y tế xã Bảo Hòa	Bảo Hòa	Xuân Lộc	0,10	0,10
	Tổng cộng				172,15